| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:166/2025/QĐST-HNGĐ | *T, ngày 11 tháng 4 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 280/2025/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 4 năm 2025 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn N T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Võ H V, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 59 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn N T và anh Võ H V.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn N T và anh Võ H V thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Thị H N, sinh năm 2005 đã thành niên tự quyết định cuộc sống của mình không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn N T và anh Võ H V cho rằng có tài sản nhưng tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn N T và anh Võ H V khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn N T và anh Võ H V mỗi người phải chịu số tiền 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị Nguyễn N T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí 150.000 đồng (trong đó phần án phí của chị T là 75.000 đồng, phần án phí chịu thay anh V là 75.000 đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006120 ngày 03/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả cho chị Nguyễn N T số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh. Anh Võ H V không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**